

A. TRẮC NGHIỆM: (3,0đ)

Câu 1. Điền kí hiệu thích hợp vào ô trống $\mathbb{N} \square \mathbb{Z} \square \mathbb{Q}$.

- A. $\in$. B. $<$. C. $\subset$. D. $=$.

Câu 2. Trong các câu sau, câu nào đúng?

- A. Số hữu tỉ âm nhỏ hơn số hữu tỉ dương.
B. Số 0 là số hữu tỉ dương.
C. Số nguyên âm không phải là số hữu tỉ âm.
D. Tập hợp $\mathbb{Q}$ gồm các số hữu tỉ dương và các số hữu tỉ âm.

Câu 3. Số nào sau đây là số vô tỉ:

- A. $\sqrt{5}$. B. $\sqrt{25}$. C. $-2, (45)$. D. $\frac{-2}{3}$.

Câu 4. Tập hợp các số vô tỉ được kí hiệu là

- A. $\mathbb{N}$. B. $\mathbb{Z}$. C. $\mathbb{I}$. D. $\mathbb{Q}$.

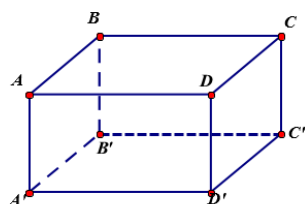
Câu 5. Chọn đáp án đúng

- A. Căn bậc hai của một số a không âm là x sao cho $x^2 = a$.
B. Căn bậc hai của một số a không âm là x sao cho $x^3 = a$.
C. Căn bậc hai của một số a không âm là x sao cho $x = a^2$.
D. Căn bậc hai của một số a không âm là x sao cho $x = a^3$.

Câu 6. Nếu $\sqrt{a} = 3$ thì a^2 bằng:

- A. 3. B. 81. C. 27. D. 9.

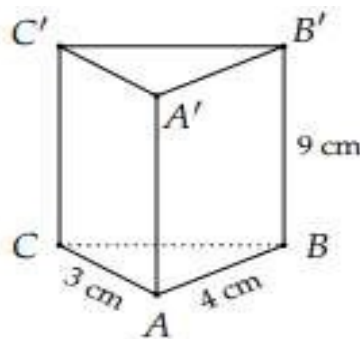
Câu 7. Hình hộp chữ nhật ABCD.A'B'C'D' có một đường chéo tên là:



- A. A'B'. B. CC'. C. B'C. D. C'A.

Câu 8. Cho hình lăng trụ đứng tam giác ABC.A'B'C' có cạnh AB = 4cm, AC = 3cm, BB' = 9cm. Độ dài cạnh A'B' bằng?

- A. A'B' = 5cm. B. A'B' = 4cm.
C. A'B' = 3cm. D. A'B' = 9cm.

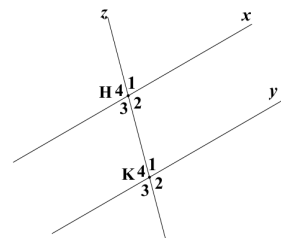


Câu 9. Cho khối lăng trụ có diện tích đáy $B = 4$ và chiều cao $h = 6$. Thể tích của khối lăng trụ đã cho bằng

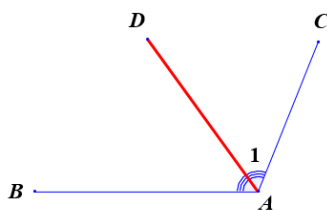
- A. 24. B. 8. C. 72. D. 12.

Câu 10. Chọn phát biểu đúng:

- A. $\widehat{H_1}$ và $\widehat{K_1}$ là hai góc so le trong.
 B. $\widehat{H_4}$ và $\widehat{K_4}$ là hai góc đồng vị.
 C. $\widehat{H_3}$ và $\widehat{K_4}$ là hai góc so le trong.
 D. $\widehat{H_4}$ và $\widehat{K_2}$ là hai góc so le trong.



Câu 11. Cho hình vẽ, biết $\widehat{BAC} = 110^\circ$, AD là tia phân giác của $\widehat{BAC}$. Tính số đo $\widehat{A_1}$.



- A. $\widehat{A_1} = 220^\circ$. B. $\widehat{A_1} = 55^\circ$.
 C. $\widehat{A_1} = 75^\circ$. D. $\widehat{A_1} = 50^\circ$.

Câu 12. Qua một điểm ở ngoài một đường thẳng, có bao nhiêu đường thẳng song song với đường thẳng đó.

- A. Không có. B. Chỉ có một.
 C. Có ít nhất một. D. Có vô số.

B. TỰ LUẬN: (7,0đ)

Bài 1. (1,0 đ) Thực hiện phép tính (Tính hợp lí nếu có thể):

a) $\frac{-7}{3} - \left(\frac{2}{3}\right)^2 : \frac{10}{27}$

b) $\frac{-3}{7} \cdot \frac{2}{9} + \left(\frac{-3}{7}\right) \cdot \frac{7}{9} + \frac{3}{7}$

Bài 2. (1,0 đ)

$$-\sqrt{7}; 52, (1); 0,68; \frac{-3}{2}; 2\pi$$

a) Tìm giá trị tuyệt đối của các số sau:

b) Dân số thành phố Thủ Đức tính đến ngày 31/12/2023 là 1 285 863 người. Hãy làm tròn số này với độ chính xác $d = 500$.

Bài 3. (0,5 đ) Hãy phát biểu định lí về hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba.

Bài 4. (1,0 đ) Một cửa hàng nhập về 100 chiếc túi xách với giá gốc 200 000 đồng/cái. Cửa hàng đã bán 70 cái với giá mỗi cái lãi 30% so với giá gốc; 30 cái còn lại bán lỗ 5% so với giá gốc. Hỏi sau khi bán hết 100 cái túi xách của hàng đó lãi hay lỗ bao nhiêu tiền?

Bài 5. (1,0 đ) Tìm hiểu về sở thích đối với môn bơi lội của 5 học sinh một trường THCS được cho bởi bảng thống kê sau:

STT	Tuổi	Giới tính	Sở thích
1	14	Nam	Không thích
2	13	Nam	Rất thích
3	15	Nữ	Không thích
4	15	Nữ	Thích
5	13	Nam	Rất thích

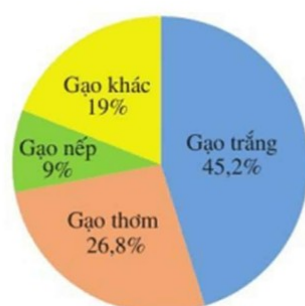
Hãy cho biết:

a) Các loại mức độ thể hiện sự yêu thích đối với môn bơi lội của 5 học sinh trên.

b) Hãy phân loại dữ liệu trong bảng thống kê theo hai tiêu chí định tính và định lượng.

c) Độ tuổi trung bình của các bạn được điều tra.

Bài 6. (1,0 đ) Năm 2020, Việt Nam xuất khẩu (ước đạt) 6 500 000 tấn gạo, thu được 3,07 tỉ đô la Mỹ. Biểu đồ hình quạt tròn ở hình bên dưới biểu diễn khối lượng xuất khẩu của mỗi loại gạo trong tổng số gạo xuất khẩu (tính theo tỉ số phần trăm). Dựa vào thông tin thu thập từ biểu đồ trên để trả lời các câu hỏi sau:



(Nguồn: Báo cáo của Bộ Công thương năm 2020)

a) Tính số lượng gạo trắng và số lượng gạo nếp được xuất khẩu năm 2020?

b) Số lượng gạo trắng xuất khẩu nhiều hơn số lượng gạo thơm bao nhiêu phần trăm?

Bài 7. (1,5 đ) Cho hình vẽ sau:

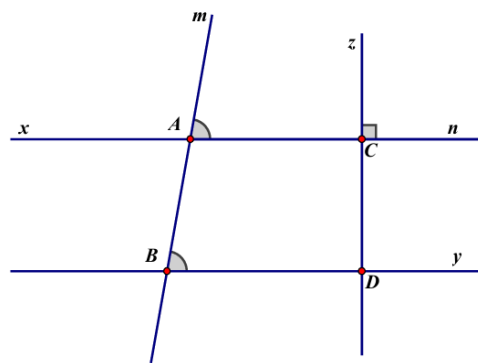
Biết số đo góc mAn bằng 80° , góc mBy bằng 80° .

a) Chứng minh $An \parallel By$

b) Tính số đo góc CDy .

c) Vẽ At là tia phân giác của góc mAn và
tia Bv là tia phân giác của góc ABy .

Chứng minh $At \parallel Bv$



--- HẾT ---

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG TH, THCS, THPT
QUỐC TẾ Á CHÂU

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN TOÁN 7
Năm học: 2024-2025

I. TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1.	C	4.	C	7.	D	10.	B
2.	A	5.	A	8.	B	11.	B
3.	A	6.	B	9.	A	12.	B

II. TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu	Nội dung đáp án	Thang điểm
Bài 1 (1,0 điểm)	$\text{a) } \frac{-7}{3} - \left(\frac{2}{3}\right)^2 : \frac{10}{27}$ $= \frac{-7}{3} - \frac{4}{9} \cdot \frac{27}{10}$ $= \frac{-7}{3} - \frac{6}{5} = \frac{-35}{15} - \frac{18}{15} = \frac{-53}{15}$	0,25đx2
	$\text{b) } \frac{-3}{7} \cdot \frac{2}{9} + \left(\frac{-3}{7}\right) \cdot \frac{7}{9} + \frac{3}{7}$ $= \frac{-3}{7} \cdot \left(\frac{2}{9} + \frac{7}{9} - 1\right)$ $= \frac{-3}{7} \cdot 0 = 0$	0,25đx2
Bài 2 (1,0 điểm)		
	$ -\sqrt{7} = \sqrt{7}; 52, (1) = 52, (1);$ $\text{a) } 0,68 = 0,68; \left \frac{-3}{2}\right = \frac{3}{2}; 2\pi = 2\pi$	0,25đx2
	$\text{b) Do độ chính xác đến hàng trăm nên ta làm tròn số}$ $1\,285\,863 \text{ đến hàng nghìn và có kết quả là } 1\,286\,000.$	0,25đx2
Bài 3 (0,5 điểm)		
Bài 4 (1,0 điểm)	Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.	0,5đ

	Số tiền lãi sau khi cửa hàng bán 70 cái đầu là: $200\,000 \cdot 30\% \cdot 70 = 4\,200\,000 \text{ (đồng)}$ Số tiền lỗ sau khi cửa hàng bán 30 cái còn lại là: $200\,000 \cdot 5\% \cdot 30 = 300\,000 \text{ (đồng)}$ Vậy sau khi bán hết 100 cái túi xách của hàng đó lãi vì $4\,200\,000 > 300\,000$ Số tiền lãi là: $4\,200\,000 - 300\,000 = 3\,900\,000 \text{ (đồng)}$	0,25đx4
Bài 5 (0,5 điểm)		
	a) Các loại mức độ thể hiện sự yêu thích đối với môn bơi lội của 5 học sinh: không thích, thích, rất thích.	0,25đ
	b) Định tính: giới tính, sở thích. Định lượng: STT, độ tuổi.	0,25đ
	c) Độ tuổi trung bình: $(13.2+14+15.2): 5 = 14$ tuổi	0,25đx2
Bài 6 (1,0 điểm)	a) Số lượng gạo trắng và số lượng gạo nếp được xuất khẩu năm 2020: $(45,2\%+9\%) \cdot 6\,500\,000 = 3\,523\,000 \text{ (tấn)}$	0,25đx2
	b) Số % lượng gạo trắng xuất khẩu nhiều hơn số lượng gạo thơm là: $45,2\% - 26,8\% = 18,4\%$	0,25đx2
Bài 7 (1,5 điểm)	a) Vì $\widehat{mAn} = \widehat{mBy} = 80^\circ$ (gt), mà 2 góc này ở vị trí đồng vị nên $An \parallel By$.	0,25đx2
	b) Vì $An \parallel By \Rightarrow \widehat{cAn} = \widehat{dBy} = 90^\circ$ (2 góc đồng vị)	0,25đx2
	c) Vẽ hình đúng Vì $\widehat{mAn} = \widehat{mBy} = 80^\circ$ (gt) $\Rightarrow \widehat{mAt} = \widehat{mBv} = \frac{\widehat{mAn}}{2} = \frac{\widehat{mBy}}{2} \text{ (At là tia phân giác của góc mAn và tia Bv là tia phân giác của góc Aby)}$	0,25đ

	Mà $m_{At}; m_{Bv}$ là 2 góc đồng vị nên $At // Bv$	0,25đ
--	---	--------------

----- **HẾT** -----

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vn teach.com>